

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Chương trình làm việc số 53-CT/TU ngày 26/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023;

Trên cơ sở nội dung đăng ký của các sở, ngành, địa phương và theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của UBND tỉnh Đắk Nông năm 2023 (*Có Chương trình chi tiết đính kèm*).

Điều 2. Mục tiêu của Chương trình công tác

- Tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đặc biệt là các Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách địa phương năm 2023, nhằm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu các ngành kinh tế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội và chăm lo đời sống, sức khỏe nhân dân, giáo dục và đào tạo, phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội; triển khai hiệu quả các Chương trình Mục tiêu quốc gia; nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm một số điểm nóng trên



địa bàn tỉnh. Tiếp tục phát triển và mở rộng các mối quan hệ đối ngoại; củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết về thời gian để chuẩn bị nội dung; tổ chức xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan về nội dung, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp phụ trách, hoàn chỉnh và báo cáo tập thể Lãnh đạo UBND tỉnh cho ý kiến trước khi trình phiên họp UBND tỉnh.

2. Thời gian được ghi trong Phần II Chương trình công tác này là thời gian hoàn chỉnh lần cuối nhiệm vụ được giao, bảo đảm quy trình xây dựng văn bản và chất lượng về nội dung để thông qua phiên họp UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung phát sinh, các cơ quan kịp thời báo cáo và đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình công tác bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng.

4. Giao Sở Nội vụ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh căn cứ kết quả thực hiện Chương trình công tác này đề xuất xử lý trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện không đúng tiến độ, chất lượng; không đến kết quả cuối cùng các nhiệm vụ được giao (nếu có) và đánh giá kết quả công tác của Thủ trưởng và tập thể các cơ quan, đơn vị vào cuối năm 2023.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các Thành viên UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Hội đặc thù cấp tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP (theo dõi, đôn đốc);
- Lưu: VT, TH (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mười



CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA UBND TỈNH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **99** /QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

PHẦN I. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Phân đấu đạt cao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, cụ thể:

(1) Tăng trưởng GRDP đạt 7,5%. GRDP bình quân đầu người đạt 68 triệu đồng.

(2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 21.208 tỷ đồng.

(3) Thu ngân sách nhà nước đạt trên 3.650 tỷ đồng.

(4) Kết cấu hạ tầng: Tỷ lệ nhựa hóa chung đạt 70%; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 28%; Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99,2%; tỷ lệ đảm bảo nước tưới cho diện tích cần tưới đạt 83%.

(5) Lao động và việc làm: Số lao động được tạo việc làm 18.200 lượt người; đào tạo nghề cho 4.000 người; 15% người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

(6) Giảm nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025): Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên, riêng tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 5% trở lên.

(7) Y tế: Đạt 20,2 giường bệnh/vạn dân; đạt trên 8,5 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,75%.

(8) Giáo dục: Tăng thêm 11 trường đạt chuẩn quốc gia.

(9) Văn hóa: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 61%.

(10) Môi trường: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; trồng rừng mới trong năm 2.000 ha; tỷ lệ che phủ rừng trên 39%.

(11) Nông thôn mới: Tăng thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; số tiêu chí bình quân mỗi xã đạt 16,8 tiêu chí trở lên; tăng thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

1.2. Phát triển nông, lâm nghiệp

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy hải sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Đề án, các Kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp đạt các mục tiêu cụ thể năm 2023.



- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện tốt nội dung phương án phòng, chống dịch bệnh, chất lượng con giống, thức ăn tại các địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện trồng rừng, chăm sóc rừng trồng theo quy định. Tăng cường, kiểm tra, ngăn chặn, không để xảy ra các vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp năm 2017 trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023. Chỉ đạo triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

1.3. Phát triển công nghiệp - xây dựng

1.3.1. Phát triển công nghiệp

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các cơ sở công nghiệp để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp. Triển khai tốt chương trình khuyến công của tỉnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án để sớm có quỹ đất sạch thu hút các dự án đầu tư.

- Triển khai các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng xanh góp phần đưa điện lưới quốc gia về các thôn, buôn, bản vùng sâu, vùng xa chưa có điện trên địa bàn tỉnh.

1.3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

- Triển khai thực hiện và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023. Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các dự án đầu tư từ chuẩn bị đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất, thực hiện dự án; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương.

- Giao kế hoạch vốn và chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2023. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm.

1.4. Phát triển thương mại - dịch vụ

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu. Triển khai các chương trình, đề án về xúc tiến thương mại tỉnh Đắk Nông trong và ngoài tỉnh.

- Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu các sản phẩm công nghiệp nông thôn, sản phẩm OCOP, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX quảng bá thương hiệu,

giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm sản và sản phẩm công nghiệp của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông; đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch và thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tổ chức quảng bá xúc tiến du lịch Đắk Nông trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; triển khai thực hiện đề án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch tỉnh Đắk Nông.

1.5. Phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể và hợp tác xã

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, HTX; triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, nâng cao năng lực chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư theo kế hoạch.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn.

1.6. Thu - chi ngân sách: Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu và chống thất thu NSNN giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; tăng cường khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao. Tiết kiệm chi ngân sách trong các khâu phân bổ, giao dự toán và thực hiện chi ngân sách.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - phát triển khoa học công nghệ

2.1. Lao động, đào tạo nghề: Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và phát triển đội ngũ giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đáp ứng nhu cầu đào tạo; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án hỗ trợ phát triển đào tạo, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động tại các vùng khó khăn. Hỗ trợ tạo việc làm cho nhóm lao động yếu thế, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, lao động là người dân tộc thiểu số.

2.2. Giáo dục, đào tạo: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển giáo dục - đào tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024. Tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu giáo viên và nợ chi trả chế độ tiền lương dạy thêm giờ. Bố trí ngân sách để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học, nhất là hệ thống trường lớp học vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các trường học dự kiến đạt chuẩn quốc gia đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới.

2.3. Khoa học và công nghệ: Tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp, trong đó tập trung ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao, các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; nghiên cứu, phát triển các sản phẩm OCOP của địa phương. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2030; tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

3. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

3.1. Văn hóa, thể dục thể thao: Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa. Thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Đắk Nông. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử. Triển khai các nhiệm vụ nhằm phát triển thể thao thành tích cao cho tỉnh Đắk Nông. Tổ chức các giải thi đấu thể thao trong tỉnh và tham gia các giải thi đấu toàn quốc. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng.

3.2. Y tế - Chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tiếp tục chú trọng công tác bảo đảm phòng chống dịch bệnh, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến, triển khai kỹ thuật mới; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

3.3. An sinh xã hội: Thực hiện kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021-2025; huy động và lồng ghép nguồn lực của Chương trình với các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tập trung thực hiện mục tiêu giảm nghèo, nhất là tại các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách đối với người có công với cách mạng; tạo môi trường an toàn lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện; thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới; đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

3.4. Công tác thông tin và truyền thông:

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, tạo đồng thuận, niềm tin xã hội góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể Chuyển đổi số của tỉnh; tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, dự án ưu tiên chuyển đổi số năm 2023 của tỉnh. Tập trung xây dựng hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính hướng tới việc hiện đại hóa quy trình, đáp ứng điều kiện cung cấp thành dịch vụ công trực



tuyển toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần đầy mạnh sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh. Triển khai nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số.

3.5. Dân tộc, tôn giáo: Thực hiện tốt các chương trình, dự án, các chính sách dân tộc; tiếp tục triển khai tốt các chính sách cải thiện cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

Tạo điều kiện, hướng dẫn cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo pháp luật. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật, các phần tử lợi dụng tôn giáo để chống phá chính quyền, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

4. Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng đất đai, hoạt động khoáng sản đảm bảo theo đúng quy định. Hoàn thành các quy hoạch chi tiết để thu hút đầu tư, đẩy mạnh công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư nhằm triển khai các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai để cải cách, đơn giản hóa các thủ tục tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường. Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, nâng cao chất lượng dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai. Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

5. Công tác nội chính

5.1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, tổ chức bộ máy trong các cơ quan hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đẩy mạnh CCHC trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

5.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Thực hiện tốt các Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm; thực hiện nghiêm, đúng thời hạn các kết luận kiểm tra, kết luận thanh tra; tăng cường và nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

5.3. Công tác Tư pháp: Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; tăng cường rà soát, kịp thời phát hiện loại bỏ các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản QPPL, đảm bảo tính thống nhất với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành. Đổi mới công tác phổ biến giáo dục pháp luật, kết hợp với công tác trợ giúp pháp lý, đưa công tác này đi vào chiều sâu, bám sát nhu cầu xã hội, phù hợp với từng đối tượng và lộ trình triển khai thực hiện các văn bản mới ban hành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện tốt

công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp và bổ trợ tư pháp, Luật Xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

6. Đối ngoại, quốc phòng, an ninh: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả, nhân rộng các mô hình quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc; chủ động nắm chắc tình hình, phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề mới nảy sinh từ cơ sở; tập trung đấu tranh, phòng ngừa, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, quản lý chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh, bảo vệ bí mật nhà nước; thực hiện các giải pháp giảm thiểu tai nạn giao thông.

PHẦN II. NỘI DUNG PHIÊN HỌP THƯỜNG KỲ CỦA UBND TỈNH

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	THÁNG 01 (trong tháng 01/2023)				
1	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 01/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
2	Ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2023	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định	Quy chế làm việc của UBND tỉnh	Phòng TH
3	Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chương trình/ Kế hoạch	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Nghị quyết của Tỉnh ủy; HĐND tỉnh	Phòng KT
4	Đăng ký các nội dung trình HĐND tỉnh năm 2023	Sở Tư pháp	Tờ trình	Thời hạn trình có thể sớm hơn theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh	Phòng TH
II	THÁNG 02 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/02/2023)				
1	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 02/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
2	Kế hoạch triển khai xây dựng các nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp giữa năm 2023	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Điều 7 và các quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; sau khi được Thường trực HĐND tỉnh thông nhất	Phòng TH



STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
3	Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004-01/01/2024)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tờ trình của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022); Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 04/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Phòng VX
4	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023	Sở Công Thương	Kế hoạch	Kế hoạch số 5763/KH-BCT ngày 27/9/2022 của Bộ Công Thương về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023	Phòng KT
5	Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng quản lý nhà nước tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019-2023	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Phòng NC
6	Quy định giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Quyết định	Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính	Phòng KT
7	Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của tỉnh Đắk Nông	Sở Tài chính	Báo cáo	Điểm a, Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính	Phòng KT
8	Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023	Sở Tài chính	Chương trình	Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Khoản 3, Điều 11 và Khoản 3, Điều 13 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ	Phòng KT
9	Phương án tự chủ (giai đoạn 2023-2025) của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng TH
10	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2022 (Công văn số 5619/UBND-TH ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh)	Phòng TH

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
11	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Quyết định	Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu chế xuất	Phòng KT
III	THÁNG 3 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/3/2023)				
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Đắk Nông và tỉnh Mondulkiri, giai đoạn 2023-2026	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch	Định kỳ	Phòng NgV
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 3, Quý I năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo		Phòng KT
3	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Đắk Nông năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kế hoạch	Định kỳ hàng năm	Phòng KT
4	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Kế hoạch và đầu tư	Chương trình của Tỉnh ủy	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	Phòng KT
5	Báo cáo, đề xuất, kiến nghị các nội dung liên quan để xây dựng chiến lược phát triển ngành công nghiệp bô xít - nhôm - nhôm Việt Nam trên địa bàn tỉnh gắn với nguồn lực tại chỗ (hạ tầng, nguồn điện...) để đảm bảo tính khả thi, đồng bộ với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản Việt Nam theo Kết luận số 31-KL/TW ngày 07/3/2022 của Bộ Chính trị, gắn với đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến Nhà máy điện phân nhôm	Sở Công Thương	Báo báo	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	Phòng KT
6	Kế hoạch tổ chức Hội nghị ngành Công Thương và các Hội nghị, hội chợ các tỉnh, khu vực Miền Trung - Tây Nguyên năm 2023 tại Đắk Nông	Sở Công Thương	Kế hoạch	Thông báo số 182/TB-BCT ngày 16/9/2022 của Bộ Công Thương về Kết luận của Thứ trưởng Đỗ Thắng Hải tại Hội nghị ngành Công Thương khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ VIII, năm 2022	Phòng KT



STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
7	Tổng kết 5 năm thực hiện Chi thị số 31-CT/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tổng kết bằng văn bản	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng NN
8	Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chương trình của Tỉnh ủy	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng NN
9	Kế hoạch tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định		Phòng NN
10	Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Ban Quản lý các khu công nghiệp	Quyết định	Điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế	Phòng KT
11	Công bố xếp loại đường bộ các tuyến Tỉnh lộ, đường Hồ Chí Minh đoạn thuộc dự án BOT do tỉnh làm cơ quan Nhà nước có thẩm quyền	Sở Giao thông vận tải	Quyết định	Quyết định số 32/2005/QĐ-BGTVT ngày 17/6/2005 của Bộ Giao thông vận tải về việc xếp loại để xác định cước vận tải đường bộ	Phòng KT
12	Kế hoạch thực hiện thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Y tế	Kế hoạch	Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030 (điểm a, khoản 2, mục VII)	Phòng VX
IV	THÁNG 4 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/4/2023)				



STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Hỗ trợ phát triển giáo dục miền núi vùng khó khăn, giai đoạn 2022-2030"	Sở Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch	Quyết định 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình "Hỗ trợ phát triển giáo dục miền núi, vùng khó khăn, giai đoạn 2022-2030"	Phòng VX
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 4/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
3	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của các dự án trong khu công nghiệp Tâm Thắng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo báo	Luật Đầu tư năm 2020, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư	Phòng KT
4	Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định	Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCRR giai đoạn 2021-2030	Phòng NN
5	Quyết định ban hành định mức, đơn giá dịch vụ xử lý nước thải trong Khu Công nghiệp Tâm Thắng	Sở Xây dựng	Quyết định	Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ	Phòng KT
V	THÁNG 5 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/5/2023)				
1	Phương án tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp y tế công lập giai đoạn 2023-2025	Sở Y tế	Quyết định	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2021/TT-BTC ngày 16/9/2022	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 5/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
3	Triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Kế hoạch và đầu tư	Kế hoạch	Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động	Phòng KT
4	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng kết bằng văn bản	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng NN
5	Quy chế quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định		Phòng VX
VI	THÁNG 6 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/6/2023)				
1	Quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chí ưu tiên, hình thức xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Xây dựng	Quyết định	Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
2	Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022); Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 23/10/2020 của Tỉnh ủy về Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Đắk Nông	Phòng KT
3	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 6, 6 tháng năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
4	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quyết định	Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiêu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025	Phòng VX

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
5	Báo cáo kết quả quản lý biên chế và ban hành kế hoạch sử dụng biên chế năm 2024	Sở Nội vụ	Báo cáo/Kế hoạch	Khoản 2, Điều 12, Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Khoản 3, Điều 10, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 4208-CV/BTCTW ngày 04/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc quản lý biên chế	Phòng TH
6	Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	Phòng TH
7	Đề án vị trí việc làm Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông/Sở Nội vụ	Quyết định	Thông tư số 11/2022/TT-TT của Bộ Thông tin và Truyền thông và Sở Thông tin và Truyền thông có quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm CNTT&TT, Trung tâm NTT&TT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức mới xây dựng trình phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm CNTT&TT	Phòng TH
8	Giá dịch vụ công thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	Phòng TH

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
9	Đề án tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên bệnh viện đa khoa tỉnh đến năm 2026	Sở Y tế	Quyết định	Chương trình 22-CTr/TU ngày 27/8/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XII về nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân đến 2025	Phòng KT
10	Đề án tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên TTYT huyện Đắk R'lấp đến năm 2026	Sở Y tế	Quyết định	Chương trình số 22-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XII về nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân đến 2025	Phòng KT
11	Quy trình triển khai các hoạt động đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng được liệu quý	Sở Y tế	Quyết định	Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng được liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và các quy định liên quan	Phòng VX
VII	THÁNG 7 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/7/2023)				
1	Báo cáo chuyên đề đánh giá tình hình hoạt động các dự án trong Khu công nghiệp Tâm Thắng, huyện Cư Jút và Cụm Công nghiệp Thuận An, huyện Đắk Mil, Cụm công nghiệp BMC, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng KT
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 7/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
3	Xây dựng Kế hoạch quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 và sử dụng biên chế từng năm (từ năm 2023 đến năm 2026)	Sở Nội vụ	Kế hoạch	Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 31/11/2022 của Tỉnh ủy về quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 và sử dụng biên chế từng năm (từ năm 2023 đến năm 2026); Công văn số 4208-CV/BTCTW ngày 04/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc quản lý biên chế	Phòng TH
VIII	THÁNG 8 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/8/2023)				
1	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2023 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Tháng 8/2023 (Báo cáo lần 1 cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư); tháng 10/2023 (Báo cáo lần 2 trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh)	Phòng KT
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 8/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
3	Sơ kết 5 năm việc thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 05/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội và 03 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 14/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sơ kết bằng văn bản	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng VX
4	Kế hoạch triển khai xây dựng các nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp cuối năm 2023	Sở Tư pháp	Kế hoạch	Điều 7 và các quy định tại Chương VIII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; sau khi được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất	Phòng TH
IX	THÁNG 9 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/9/2023)				

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
1	Báo cáo chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách thuộc lĩnh vực đô thị, du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Luật Đầu tư năm 2020, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư	Phòng KT
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 9, Quý III năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
3	Báo cáo sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Sơ kết bằng văn bản	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng TH
4	Định mức, đơn giá hoạt động báo in, báo điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30/11/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Công văn số 5709/UBND-KGVX ngày 05/10/2022	Phòng VX
5	Quy định mức tiêu hao nhiên liệu đối với các loại xe ô tô, mô tô sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Giao thông vận tải	Quyết định	Thay thế Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của UBND tỉnh	Phòng KT
6	Quy chế thiết lập, quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định	Cơ sở thực tiễn trong hoạt động quản lý ngành, lĩnh vực	Phòng VX
X	THÁNG 10 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/10/2023)				
1	Quyết định ban hành định mức, đơn giá dịch vụ xử lý nước thải cho hệ thống xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa	Sở Xây dựng	Quyết định	Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ	Phòng KT
2	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 10/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
3	Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về triển khai Kết luận số 36-KL/TW ngày 3/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kế hoạch	Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Phòng NN
4	Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2022-2025”	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề án	Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 1/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng VX
5	Đề án phát triển du lịch của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề án		Phòng VX
XI	THÁNG 11 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/11/2023)				
1	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tháng 11/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
2	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
3	Phê duyệt hồ sơ các điểm đầu nối vào các quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh	Sở Giao thông vận tải	Quyết định	Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ	Phòng KT
4	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại tỉnh Đắk Nông	Sở Y tế	Quyết định		Phòng VX

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
5	Kế hoạch phát triển chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định		Phòng TH
6	Quy chế quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Đắk Nông	Sở Thông tin và Truyền thông	Quyết định		Phòng TH
XII	THÁNG 12 (Thời gian cuối cùng gửi về UBND tỉnh ngày 25/12/2023)				
1	Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào thuộc hoạt động đối ngoại của tỉnh năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch		Phòng NgV
2	Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 16/12/2021 của Tỉnh ủy về công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sơ kết bằng văn bản	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022)	Phòng VX
3	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023, kế hoạch phát triển năm 2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Báo cáo	Định kỳ	Phòng KT
4	Rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương điều chỉnh vốn điều lệ của một số Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Tài chính	Quyết định	Khoản 5 Điều 5 Luật quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại Doanh nghiệp	Phòng KT
5	Quy định hệ số điều chỉnh giá đất (hệ số K) năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Tài chính	Quyết định	Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Điểm d Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
6	Quy định giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Quyết định	Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính	Phòng KT
7	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, thành phố năm 2024	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định	Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch	Phòng NN
8	Thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về quản lý, bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo	Chương trình số 24-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Phòng NN
9	Phê duyệt Đề án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nô	Sở Xây dựng	Quyết định		Phòng KT
10	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	Quyết định	Khoản 1, Điều 46 của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009	Phòng KT
11	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về việc Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định	Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về việc Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030; quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của tỉnh và các địa phương; dự thảo thông nhất quy hoạch chung tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021- 2030 tầm nhìn đến 2050 và tình hình thực tế tại địa phương	Phòng NN
12	Kế hoạch triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định/Kế hoạch	Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030	Phòng NN

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
13	Kế hoạch triển khai cấp, quản lý mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định/Kế hoạch	Luật Trồng trọt năm 2018; Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về cấp và quản lý mã số vùng trồng	Phòng NN
XIII	CÁC NHIỆM VỤ KHÁC (Thời gian trình sẽ căn cứ vào thời gian triển khai của cấp có thẩm quyền)				
1	Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 31-KL/TW ngày 07/3/2022 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển ngành công nghiệp bô xít - alumin - nhôm giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	Chương trình	Tham mưu Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành (Chương trình làm việc năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 53-CTr/TU ngày 26/12/2022). Sau khi Chính phủ ban hành Chương trình hành động	Phòng KT
2	Ban hành quy trình hướng dẫn thực hiện các quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định	Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông (thay thế Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND)	Phòng KT
3	Ban hành kế hoạch, chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định/Kế hoạch/Chương trình	Sau khi Chính phủ phê duyệt quy hoạch và tỉnh thực hiện công bố quy hoạch	Phòng KT
4	Triển khai Chương trình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định	Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động	Phòng KT
5	Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 31-KL/TW ngày 07/3/2022 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển ngành công nghiệp bô xít - alumin - nhôm giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	Kế hoạch	Sau khi Chính phủ ban hành Chương trình hành động; Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến 2050	Phòng KT
6	Kế hoạch phát triển trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Kế hoạch	Sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt	Phòng KT

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, tham mưu	Kết quả, sản phẩm	Cơ sở tham mưu	Giao phòng Chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh theo dõi
7	Xây dựng kế hoạch sắp xếp, đổi mới các Công ty nông, lâm nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh Đắk Nông làm chủ sở hữu, Công ty nông lâm nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chương trình/ Kế hoạch	Sau khi có hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về triển khai Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị khóa XII và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp	Phòng KT

Tổng cộng: 92 nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, 12 nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy 

